

Bản án số: 154/2023/HSST
Ngày 22/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Tôn;

Bà Nguyễn Thị Thanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thương Thương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoàng Bảo Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 119/2023/TLST-HS ngày 09/8/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 140/2023/QĐXXST-HS ngày 07/9/2023, đối với bị cáo:

Cao Xuân T; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 07/3/1998; tại Bắc Kạn.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12. Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không. Con ông Cao Xuân T1 (đã chết) và bà Chu Thị N; Có vợ: Lương Thị Đ, sinh năm 2002; Vợ chồng có 01 con chung, sinh năm 2022.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số 31/2017/HSST ngày 24/8/2017, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt Cao Xuân T 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, về tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, được áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã Đ, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

* **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị D – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T.

(Bà D có mặt tại phiên tòa).

* **Bị hại:** Anh Hứa Minh H, sinh năm 2000;

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Bà Lý Thị H1, sinh năm 1963 (là mẹ đẻ anh H); Cùng địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

(Anh H vắng mặt, bà H1 có đơn xin xét xử vắng mặt).

* **Người làm chứng:** Anh Lâm Thanh N1, sinh năm 2001;

Địa chỉ: Thôn Bản Giếng, xã Dương Quang, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

(Anh Nhật vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 29/11/2020, Cao Xuân T (có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định) điều khiển xe mô tô BKS: 97B1-994.07 chở anh Hứa M phía sau, đi trên đường C - Thái Nguyên theo hướng Thái Nguyên - Hà Nội. Khi T điều khiển xe đi đến Km 45+500 đường C - Thái Nguyên thuộc địa phận xóm H, xã H, thị xã P (nay là tổ dân phố H, phường H, thành phố P), tỉnh Thái Nguyên thì xảy ra tai nạn. Hậu quả: anh Hứa Minh H bị thương tích nặng, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ1, thành phố P, sau đó chuyển đến Bệnh viện H2, thành phố Hà Nội điều trị từ ngày 30/11/2020 đến ngày 31/12/2020 thì ra viện; Cao Xuân T bị thương tích nhẹ; chiếc xe mô tô BKS: 97B1- 994.07 bị hư hỏng một phần.

Sau khi tiếp nhận vụ việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P (nay là thành phố P) đã tiến hành khám nghiệm hiện trường; khám nghiệm phương tiện.

* *Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn:*

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là tại Km 45+500 đường C -Thái Nguyên trên chiều đường T đi Hà Nội thuộc xóm H, xã H, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên. Trên chiều đường T - Hà Nội có chiều rộng lòng đường 09 mét. Chọn hướng Thái Nguyên – Hà Nội là hướng khám nghiệm; Chọn mép đường phải theo hướng khám nghiệm, trên chiều đường T - Hà Nội là mép đường chuẩn; Chọn điểm H5/45 sơn trên dải tôn lượn sóng làm mốc cố định.

Ký hiệu (1) là vị trí vết trượt sạch bụi trên dải tôn lượn sóng kích thước (15,2x0,02) mét; (2) là vị trí chiếc dép nhựa màu đỏ đen trắng bên phải; (3) là vị trí vết trượt bụi mặt đường kích thước (25,1x0,4) mét; (4) là vị trí vết cà trượt mặt đường kích thước (49,2x0,01) mét; (5) là vị trí chiếc dép nhựa màu đỏ đen trắng bên trái; (6) là vị trí vùng vật chất màu nâu đỏ nghi máu kích thước (3x0,5) mét; (7) là vị trí chiếc mũ bảo hiểm bị vỡ màu đen; (8) là vị trí vùng vật chất màu nâu đỏ nghi máu kích thước (3,1x1,8) mét; (9) là vị trí vết lăn lớp bám dính vật chất màu nâu đỏ nghi máu kích thước (34,5x0,65) mét; (10) là vị trí chiếc xe mô tô BKS: 97B1- 994.07.

Mô tả hiện trường: T2 (1) cao cách mặt đường 0,58 mét, điểm đầu và điểm cuối (1) đều cách mép đường chuẩn 0,1 mét. (2) nằm trên mép đường chuẩn. (3) có chiều hướng Thái Nguyên – Hà Nội, điểm đầu (3) cách mép đường chuẩn là 0,68 mét. (4) có chiều hướng Thái Nguyên – Hà Nội, điểm đầu (4) cách mép đường chuẩn là 1,78 mét. (5) cách mép đường chuẩn là 2,32 mét. (6) hướng Thái Nguyên – Hà Nội, tâm (6) cách mép đường chuẩn 1,75 mét. (7) cách mép đường chuẩn 0,4 mét. T2 (8) cách mép đường chuẩn 1,2 mét. (9) bắt đầu từ (8) có chiều hướng Thái Nguyên – Hà Nội, điểm cuối (9) cách mép đường chuẩn 0,6 mét. Xe

(10) đỗ nghiêng phải, đầu xe (10) hướng Hà Nội chéch về mép đường chuẩn, đuôi xe (10) hướng Thái Nguyên, tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau xe (10) cách mép đường chuẩn lần lượt là 3,25 mét và 4,1 mét. Đo từ đầu (1) đến (2) được 0,9 mét; đo từ điểm cuối (1) đến đầu (3) được 2,55 mét; đo từ điểm đầu (3) đến điểm đầu (4) được 3 mét; đo từ điểm đầu (4) đến (5) được 13,9 mét; đo từ (5) đến điểm đầu (6) được 2 mét; đo từ điểm đầu (6) đến (7) được 3,3 mét; đo từ (7) đến tâm (8) được 2,9 mét; đo từ điểm cuối (9) đến tâm trục bánh sau xe (10) được 1 mét; đo từ điểm đầu (1) đến mốc cố định được 5,1 mét; điểm cuối (3) là tâm (8); điểm cuối (4) là vị trí đầu để chân người ngồi sau phía bên phải xe (10).

** Kết quả khám nghiệm phương tiện có liên quan:*

Xe mô tô BKS 97B1- 994.07: Đầu cùng tay phanh bên phải có vết mài trượt xước kim loại chiều hướng từ trái sang phải, từ trước ra sau, kích thước (1,5x1,5) cm, tâm vết cách đất 1,05cm; Đầu cùng tay lái bên phải có vết mài trượt cao su, nhựa chiều hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải, kích thước (1,5x1,5) cm, tâm vết cách đất 1,09 mét; Yếm phải có 03 vùng trượt xước nhựa chiều hướng từ trước ra sau: vùng thứ nhất kích thước (15x6) cm, tâm vùng cách đất 83cm, vùng thứ hai kích thước (20x9) cm, tâm vùng cách đất 67cm, vùng thứ ba kích thước (27x3)cm, tâm vùng cách đất 57cm; Cạnh ngoài để chân người lái bên phải bị mài trượt nhựa chiều hướng từ trước ra sau, kích thước (40x4)cm, tâm vùng cách đất 30cm; Cạnh để chân người ngồi sau bên phải có vết mài trượt kim loại chiều hướng từ trước ra sau, kích thước (6x3)cm, tâm vết cách đất 44cm; Ốp nhựa ống xả có vùng mài trượt nứt vỡ nhựa chiều hướng từ dưới lên trên vùng kích thước (37x9)cm, tâm vùng cách đất 33cm. Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống điều khiển, hãm, còi, lốp, gương hoạt động bình thường.

Tại bản kết luận định giá số 36/KLĐG ngày 13/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên kết luận: giá trị thiệt hại của chiếc xe mô tô BKS: 97B1- 994.07 là 1.360.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 147/TgT ngày 10/3/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y kết luận: anh Hứa Minh H bị chấn thương sọ não di chứng liệt tứ chi mức độ vừa. Ổ khuyết xương sọ đường kính >10 cm. Vỡ thành xoang bướm và phần đá, phần trai xương thái dương (T). Sẹo mở khí quản, có 02 vết sẹo vết thương phần mềm kích thước trung bình và 04 sẹo vết thương phần mềm kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 92%.

Quá trình điều tra, Cao Xuân T khai nhận: T và anh Hứa Minh H là bạn bè quen biết nhau từ trước. Ngày 29/11/2020, T và anh H đi chiếc xe mô tô BKS: 97B1- 994.07 của anh H từ Khu công nghiệp Q, tỉnh Bắc Ninh đến Trường Q thuộc xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên để thăm bạn là anh Lâm Thanh N1. Khi đến nơi T, anh H, anh N1 và một số người bạn của anh N1 có ăn cơm, uống rượu cùng nhau. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì mọi người không uống rượu nữa mà ngồi nói chuyện. Triết cùng mọi người uống rượu từ 10 giờ 30 phút đến 13 giờ cùng ngày thì không uống rượu nữa mà ngồi nói chuyện. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì T và anh H ra về. Do anh H đã say rượu nên T điều khiển xe mô tô BKS:

97B1- 994.07 của anh H chở anh H phía sau để đi về Khu công nghiệp Q, tỉnh Bắc Ninh. Trên đường về do T và anh H không nhớ đường nên anh H ngồi phía sau dùng điện thoại di động của mình đăng nhập phần mềm Google Maps để chỉ đường cho T đi vào đường C - Thái Nguyên theo chiều Thái Nguyên – Hà Nội, T điều khiển xe đi với vận tốc khoảng 60km/h, đi ở làn trong cùng (làn dừng khẩn cấp). Khi đi đến Km 45+500 đường C - Thái Nguyên thuộc địa phận xóm H, xã H, thị xã P (nay là tổ dân phố H, phường H, thành phố P), tỉnh Thái Nguyên thì Triết buồn ngủ, nhắm mắt lại thì xảy ra tai nạn, xe bị đổ trượt ra đường, T và anh H bị ngã ra đường. T đứng dậy đi đến chỗ anh H, thấy anh H bất tỉnh, chảy nhiều máu, sau đó T gọi xe dọc đường đưa anh H đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ1. Do anh H bị thương nặng nên T tiếp tục đưa anh H đi cấp cứu tại Bệnh viện H2, thành phố Hà Nội. Lời khai của Cao Xuân T phù hợp với hiện trường vụ án, các dấu vết để lại trên chiếc xe mô tô BKS: 97B1- 994.07, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án:

- 01 chiếc xe mô tô BKS: 97B1- 994.07, hiện Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình anh Hứa Minh H quản lý, sử dụng.

- 01 chiếc mũ bảo hiểm bị vỡ, màu đen; 01 chiếc dép nhựa màu đỏ đen trắng bên trái; 01 chiếc dép nhựa màu đỏ đen trắng bên phải; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (tình trạng vô hiệu hóa) phía sau ghi Model A1784, kèm 01 sim có dãy số 8984048000073269374 được niêm phong trong bì niêm phong ký hiệu K tạm giữ của anh Hứa Minh H. Hiện được chuyển đến bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã tự nguyện thoả thuận bồi thường xong. Đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Với nội dung nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 131/CT-VKSPY ngày 07/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên đã truy tố Cao Xuân T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn công khai, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày bản luận tội:

Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng. Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cao Xuân T đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo T từ 15 tháng đến 18 tháng tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã tự nguyện thoả thuận xong việc bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc mũ bảo hiểm bị vỡ, màu đen;

01 chiếc dép nhựa màu đỏ đen trắng bên trái; 01 chiếc dép nhựa màu đỏ đen trắng bên phải của anh Hứa Minh H do không còn giá trị sử dụng;

Trả lại cho anh Hứa Minh H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (tình trạng vô hiệu hóa) phía sau ghi Model A1784, kèm 01 sim có dãy số 8984048000073269374 để quản lý, sử dụng.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo T là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; Bị cáo, bị hại/người đại diện hợp pháp cho bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, người bào chữa của bị cáo nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và khung hình phạt, xác định việc truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong, đại diện hợp pháp của bị hại không có đề nghị gì thêm. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, người bào chữa nhất trí đề nghị cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng bị cáo có 01 tiền án, là người có nhân thân xấu nên không đủ điều kiện được hưởng án treo. Do vậy, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt là từ 12 – 15 tháng tù giam. Về án phí, bị cáo thuộc diện người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị cho bị cáo được miễn án phí hình sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, không tranh luận đối đáp gì thêm với bản Luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra vụ án, các quyết định và các hành vi tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện là đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tất cả các Quyết định tố tụng trong vụ án đều được lập, giao nhận cho những người tham gia tố tụng theo đúng trình tự pháp luật quy định. Các tài liệu, chứng cứ đã thu thập đều phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án, phù hợp với diễn biến của phiên tòa và có đủ cơ sở để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại vắng mặt, người đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt; Người làm chứng vắng mặt không vì trở ngại khách quan hoặc sự kiện bất khả kháng. Hội đồng xét xử thấy rằng, việc bị hại vắng mặt là vì lý do trở ngại khách

quan, về trách nhiệm dân sự, người đại diện hợp pháp cho bị hại không có yêu cầu gì; Trong quá trình điều tra đã có lời khai thể hiện quan điểm của họ được lưu trong hồ sơ vụ án; Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo cũng đề nghị tiếp tục xét xử. Xét thấy sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng nêu trên không gây trở ngại cho việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thu thập. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 29/11/2020, tại Km 45+500 đường C - Thái Nguyên thuộc địa phận xóm H, xã H, thị xã P (nay là tổ dân phố H, phường H, thành phố P), tỉnh Thái Nguyên. Cao Xuân T (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô BKS: 97B1-994.07 đi theo hướng Thái Nguyên – Hà Nội, chở anh Hứa M Hoàn phía sau, không đảm bảo an toàn đã xảy ra tai nạn. Hậu quả: anh Hứa Minh H bị thương tích, tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 92%, chiếc xe mô tô BKS: 97B1- 994.07 bị hư hỏng một phần thiệt hại giá trị 1.360.000 đồng. Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, lời khai của Cao Xuân T cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định lỗi trực tiếp gây ra vụ tai nạn giao thông nêu trên là do Cao Xuân T điều khiển xe mô tô BKS: 97B1-994.07 không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn, điều khiển xe mô tô đi vào đường cao tốc vi phạm khoản 23 Điều 8, khoản 4 Điều 26 Luật Giao thông đường bộ:

“Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm...

23. ... hành vi khác gây nguy hiểm cho người ... tham gia giao thông đường bộ.”

“Điều 26. Giao thông trên đường cao tốc ...

4. ... xe mô tô ... không được đi vào đường cao tốc ...”

Hành vi, ý thức của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó, bản Cáo trạng số: 131/CT - VKSPY ngày 07/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phố Yên truy tố bị cáo Cao Xuân T về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên; ...”.

[4]. Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến sức khỏe của anh Hứa Minh H. Do đó việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử bằng pháp luật hình sự là cần thiết, nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 10/12 thì nghỉ học, sau đó sinh sống và lao động tự do tại địa phương. Năm 2017, tại bản án số 31/2017/HSST ngày 24/8/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội: “Cố ý gây thương tích”. Tính đến ngày bị cáo phạm tội mới, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, đã nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm nhưng chưa chấp hành bồi thường trách nhiệm dân sự cho người bị hại nên chưa được xoá án tích.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại. Do vậy, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; Bị cáo có ông nội là Cao Minh S được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Nhất, gia đình bị cáo thờ cúng liệt sĩ Cao Anh C (là em trai của ông nội bị cáo, hi sinh từ khi còn trẻ, chưa có vợ con) nên xét cho bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi vô ý do cầu thả. Mặc dù bị cáo phải thấy trước hậu quả do hành vi vi phạm của mình có thể gây ra nhưng do đã uống rượu từ trước, buồn ngủ, không nhớ đường, phụ thuộc vào chỉ dẫn của G bị cáo đã điều khiển xe mô tô đi vào đường C - Thái Nguyên thuộc địa phận xóm H, xã H, thị xã P (nay là tổ dân phố H, phường H, thành phố P), tỉnh Thái Nguyên, khi phát hiện đi nhầm vào đường cao tốc nhưng bị cáo không tìm cách đi ra mà vẫn tiếp tục đi dẫn tới tự gây tai nạn, gây thiệt hại nghiêm trọng, làm tổn hại tới sức khỏe của anh Hứa Minh H 92%, gây thiệt hại về tài sản 1.360.000đồng. Đây là tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cho đến nay bị hại vẫn chưa có nhận thức nhưng đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến gì, chấp nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, đồng thời xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng có một tiền án, là người có nhân thân xấu, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo và làm gương răn đe, phòng ngừa chung. Mức hình phạt theo đề

ng nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phố Yên và người vào chữa trong khoảng từ 12 tháng đến 18 tháng tù giam là phù hợp, cần được chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người lao động tự do thuần túy, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thoả thuận xong về việc bồi thường thiệt hại. Đại diện hợp pháp không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về xử lý vật chứng:

* Tịch thu tiêu huỷ: 01 chiếc mũ bảo hiểm bị vỡ, màu đen; 01 chiếc dép nhựa màu đỏ đen trắng bên trái; 01 chiếc dép nhựa màu đỏ đen trắng bên phải của anh Hứa Minh H do không còn giá trị sử dụng;

* Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp anh Hứa Minh H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (tình trạng vô hiệu hóa) phía sau ghi Model A1784, kèm 01 sim có dãy số 8984048000073269374 để quản lý, sử dụng.

* Đối với 01 chiếc xe mô tô BKS 97B1- 994.07, Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình anh Hứa Minh H là chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Cao Xuân T là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ án phí hình sơ thẩm; Bị cáo, bị hại/người đại diện hợp pháp cho bị hại, được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Về vấn đề khác: Trong vụ án này, quá trình điều tra xác định trước khi xảy ra tai nạn Triết có uống rượu. Tuy nhiên, sau khi xảy ra tai nạn ngày 29/11/2020, T đã đưa bị hại là anh Hứa Minh H đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ1, thành phố P và Bệnh viện H2, thành phố Hà Nội. Đến ngày 04/12/2020, T mới đến Cơ quan điều tra để làm việc. Vì vậy, không thể tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong máu và hơi thở của Cao Xuân T để xác định T điều khiển xe mà máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt mức quy định hay không.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; Điều 47; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106, Điều 123, Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 336, Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo Cao Xuân T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

1. Về hình phạt:

Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Cao Xuân T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày tại xã Đ, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận xong việc bồi thường thiệt hại. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra việc giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng:

* *Tịch thu tiêu hủy:* 01 chiếc mũ bảo hiểm bị vỡ, màu đen; 01 chiếc dép nhựa màu đỏ đen trắng bên trái đã qua sử dụng; 01 chiếc dép nhựa màu đỏ đen trắng bên phải đã qua sử dụng của anh Hứa Minh H do không còn giá trị sử dụng;

* *Trả lại cho anh Hứa Minh H:* 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K ghi 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone (tình trạng vô hiệu hóa) để quản lý, sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố P với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phố Yên ngày 23/8/2023).

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cao Xuân T theo quy định của pháp luật.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an thành phố Phố Yên;
- VKSND thành phố Phố yên;
- Thi hành án thành phố Phố Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Dung

